

Số: /QĐ-UBND

Tuần Giáo, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v Phân bổ gạo cứu đói**  
**cho nhân dân trong thời gian giáp hạt năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 540/QĐ-UBND, ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Điện Biên phân bổ gạo cứu đói cho nhân dân trong thời gian giáp hạt năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Công văn số 630/SLĐTĐTB&XH – BTEXH, ngày 25/3/2022 của sở Lao động – TB&XH tỉnh Điện Biên về việc triển khai cấp phát gạo cứu đói cho nhân dân trong thời gian giáp hạt đầu năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - TB&XH huyện tại Tờ trình số 69/TTr – PLĐTĐTB&XH, ngày 29/3/2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ 138.045 kg gạo cứu đói (không thu tiền) từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ trợ các xã, thị trấn để cứu đói cho 1.904 hộ dân với 9.203 khẩu trong dịp giáp hạt năm 2022 (có danh sách và định mức phân bổ kèm theo).

**Điều 2.** Giao cho Trưởng phòng Lao động – TB&XH huyện có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra đối tượng và phân bổ gạo cho các xã, thị trấn; Tổng hợp báo cáo UBND huyện, tỉnh kết quả thực hiện.

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm tiếp nhận và phân phát số gạo được phân bổ cho các hộ được hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng và báo cáo danh sách có xác nhận của chủ hộ, của UBND xã, thị trấn về phòng Lao động – TB&XH huyện để tổng hợp.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Lao động - TB&XH, Tài chính-KH huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các hộ dân thuộc biểu tổng hợp tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Lao động – TB&XH tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mùa Va Hồ**

**BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ GẠO**  
**CỨU ĐÓI CHO NHÂN DÂN TRONG THỜI GIẠN GIÁP HẠT NĂM 2022**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày 29/3/2022 của UBND huyện Tuần Giáo)*

SST	Khô/bản	Thiếu đói giáp hạt					Ghi chú
		Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)	Số tháng hỗ trợ	Số kg/tháng	Tổng số gạo(kg)	
1	Xã Chiềng Đông	117	581	1	15	8.715	
2	Xã Chiềng Sinh	113	565	1	15	8.475	
3	Xã Mường Khong	92	464	1	15	6.960	
4	Xã Nà Sáy	90	460	1	15	6.900	
5	Xã Mường Thín	144	480	1	15	7.200	
6	Xã Mường Mùn	125	580	1	15	8.700	
7	Xã Nà Tông	92	477	1	15	7.155	
8	Xã Mùn Chung	114	550	1	15	8.250	
9	Xã Pú Xi	95	607	1	15	9.105	
10	Xã Pú Nhung	88	446	1	15	6.690	
11	Xã Phình Sáng	95	539	1	15	8.085	
12	Xã Ta Ma	89	445	1	15	6.675	
13	Xã Tỏa Tình	90	400	1	15	6.000	
14	Xã Quài Nưa	144	570	1	15	8.550	
15	Xã Quài Cang	128	560	1	15	8.400	
16	Xã Quài Tở	118	590	1	15	8.850	
17	Xã Tênh Phong	75	375	1	15	5.625	
18	Xã Rạng Đông	85	475	1	15	7.125	
19	Thị trấn Tuần Giáo	10	39	1	15	585	
<b>Tổng</b>		<b>1.904</b>	<b>9.203</b>			<b>138.045</b>	